

Số : 564/2022/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 29 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ H NỘI**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 562/2022/TLST-VHNGĐ ngày 21/11/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

**Người yêu cầu:**

- Anh Phạm Văn H, sinh năm 1990
- Chị Trần Thị H1, sinh năm 1992

Cùng địa chỉ: Căn hộ số 3612, Toà nhà CT01 (A1), Dự án chức năng đô thị TP.Xanh Vinhomes, TDP số 16 phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn H và chị Trần Thị H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Thái, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (GCNKH số 29, ngày 10/07/2020). Trong quá trình chung sống, anh chị bất đồng quan điểm sống, thường xuyên tranh cãi làm cho cuộc sống hôn nhân không hoà hợp. Mặc dù gia đình hai bên đã khuyên giải nhiều lần nA tình cảm không còn. Anh chị đều xét thấy không thể chung sống được với nhau, nên đều đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho vợ chồng anh chị.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh Phạm Văn H và chị Trần Thị H1 có 03 con chung là cháu Phạm Gia A, sinh ngày 08/11/2020, cháu Phạm Hoàng B, sinh ngày 09/5/2022 và cháu Phạm Huy C, sinh ngày 09/5/2022. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao 03 cháu Gia A, Hoàng B, Huy C cho mẹ là chị H1 nuôi dưỡng. Chị H1 không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Anh Phạm Văn H và chị Trần Thị H1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Phạm Văn H và chị Trần Thị H1 thống nhất chị H1 sẽ chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[3] Xét Anh Phạm Văn H và chị Trần Thị H1 thật sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 21/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Phạm Văn H và chị Trần Thị H1.

- Về con chung: Anh Phạm Văn H và chị Trần Thị H1 có 03 con chung là cháu Phạm Gia A, sinh ngày 08/11/2020, cháu Phạm Hoàng B, sinh ngày 09/5/2022 và cháu Phạm Huy C, sinh ngày 09/5/2022. Giao 03 cháu Gia A, Hoàng B, Huy C cho mẹ là chị H1 nuôi dưỡng. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho anh H cho đến khi một trong các bên có đơn yêu cầu hoặc có quyết định khác.

Anh Phạm Văn H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Anh Phạm Văn H và chị Trần Thị H1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị H1 tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai số AA/2020/0034846 ngày 21/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị H1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND xã Yên Thái, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.
- Lưu HS, VP.

### **THẨM PHÁN**

**Phan Thị Kim Thanh**

